

Số: /BHXH-CST
V/v hướng dẫn cấp và gia hạn
thẻ bảo hiểm y tế năm 2019

Quảng Trị, ngày tháng 12 năm 2018

Kính gửi:

- Các cơ quan quản lý đối tượng tham gia BHYT;
- Bảo hiểm xã hội các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (BHYT); Thông tư số 40/2015/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ Y tế về việc Quy định đăng ký khám bệnh, chữa bệnh BHYT ban đầu và chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh BHYT; Công văn số 3340/BHXH-ST ngày 08/7/2017 của Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam về cấp sổ BHXH, thẻ BHYT theo mã số BHXH; Công văn số 1094/SYT-NVY ngày 06/11/2018 của Sở Y tế Quảng Trị về việc ký hợp đồng KCB BHYT năm 2019; Công văn số 4996/BHXH-CSYT ngày 29/11/2018 của BHXH Việt Nam về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP, BHXH tỉnh hướng dẫn một số nội dung như sau:

1. Về đăng ký khám chữa bệnh ban đầu (ĐK KCB BD)

- Người tham gia BHYT được ĐK KCB BD phải đúng theo quy định tại Thông tư số 40/2015/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ Y tế và Công văn số 1094/SYT-NVY ngày 06/11/2018 của Sở Y tế Quảng Trị.

Lưu ý: Đối với Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị, Bệnh viện khu vực Triệu Hải, Bệnh viện Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng, gồm các nhóm đối tượng: người có công với cách mạng; người đủ 80 tuổi trở lên; trẻ em dưới 6 tuổi; các đối tượng thuộc diện được quản lý, bảo vệ sức khỏe của tỉnh và cán bộ, nhân viên làm việc tại từng Bệnh viện. Ngoài ra, Bệnh viện khu vực Triệu Hải được tiếp nhận thêm các nhóm đối tượng của huyện Triệu Phong (gồm các xã Triệu Đông, Triệu Thành, Triệu Tài) và huyện Hải Lăng (gồm các xã Hải Quy, Hải Phú). Bệnh viện Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh được tiếp nhận thêm các nhóm đối tượng khác của huyện Gio Linh (gồm các xã Trung Giang, Trung Hải) và huyện Vĩnh Linh (gồm các xã Vĩnh Thạch, Vĩnh Giang, Vĩnh Tân và thị trấn Cửa Tùng).

- Trường hợp số lượng thẻ ĐK KCB BD tại các cơ sở KCB BHYT vượt quy định thì BHXH huyện và các phòng nghiệp vụ BHXH tỉnh hướng dẫn người tham gia BHYT đăng ký KCB BD tại các cơ sở KCB tuyến xã, tại các Phòng khám đa khoa hoặc các cơ sở KCB khác tương đương tuyến huyện.

2. Về in và cập nhật giá trị sử dụng của thẻ BHYT

- Từ ngày 01/8/2017, thẻ BHYT được cấp mới, đổi, cấp lại theo mẫu mới (theo mã số BHXH), không ghi thời hạn sử dụng cố định như trước đây, mà chỉ ghi giá trị sử dụng từ ngày. Vì vậy, thẻ BHYT đã cấp cho người tham gia trong năm 2017, 2018 vẫn tiếp tục được sử dụng trong năm 2019 trở đi mà **không in, đổi thẻ mới** (nếu người đó tiếp tục tham gia và không có điều chỉnh thông tin cá nhân), cơ quan BHXH sẽ có trách nhiệm gia hạn nối tiếp giá trị sử dụng trên hệ thống phần mềm quản lý thu và sổ, thẻ (phần mềm TST) đảm bảo người tham gia vẫn tiếp tục sử dụng thẻ như bình thường.

- Trường hợp thẻ BHYT đã được cấp bị mất, hỏng hoặc thay đổi mức hưởng, mã hưởng, đăng ký lại nơi KCB BD... thì cơ quan BHXH sẽ in, đổi thẻ mới, cấp lại thẻ BHYT cho người tham gia.

- Trong thời gian chờ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam, trường hợp người tham gia BHYT đề nghị cấp lại nếu không thay đổi thông tin (do hỏng, do mất) thì đến cơ quan BHXH nơi gần nhất trong địa bàn tỉnh để làm thủ tục cấp lại.

- Quy trình lập Danh sách cấp thẻ BHYT thực hiện theo quy định tại Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 và Quyết định số 888/QĐ-BHXH ngày 16/7/2018 của BHXH Việt Nam.

3. Cấp và chuyển đổi mã quyền lợi trên thẻ BHYT

3.1 Trong thời gian chờ sửa đổi bổ sung Quyết định số 1351/QĐ-BHXH ngày 16/11/2015 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam quy định về mã số ghi trên thẻ BHYT, để kịp thời đổi mã đối tượng và mức hưởng của các đối tượng tham gia theo quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP trên toàn tỉnh, BHXH các huyện chủ động phối hợp với đơn vị quản lý đối tượng rà soát, hoàn thiện và lập danh sách đổi thẻ BHYT cho các đối tượng tham gia theo quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP, cụ thể như sau:

- Đổi mã đối tượng và mức hưởng trên thẻ từ mã **CK2** sang mã **CC1** cho đối tượng người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên.

- Đổi mức hưởng trên thẻ từ mã **2** sang mã **4** cho đối tượng tham gia kháng chiến và bảo vệ Tổ quốc theo quy định tại Khoản 5 Điều 3 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP (có mã đối tượng KC), nhưng không phải là đối tượng Cựu chiến binh quy định tại Khoản 4, Điều 3 Nghị định 146/2018/NĐ-CP. BHXH các huyện chủ động xuất dữ liệu cấp thẻ BHYT trên hệ thống quản lý thu, cấp sổ thẻ TST đối chiếu với hồ sơ cấp thẻ và hồ sơ đổi mã quyền lợi để xác định đối tượng có chuyển đổi mức hưởng thì thực hiện đổi mức hưởng trên dữ liệu cấp thẻ BHYT, đồng thời cấp đổi thẻ cho đối tượng.

- Đổi mã đối tượng và mức hưởng trên thẻ từ mã **HN2** sang mã **HK3** cho đối tượng người thuộc hộ nghèo đa chiều không thuộc 02 trường hợp được cấp mã đối tượng HN (người thuộc hộ nghèo không thuộc trường hợp quy định tại Điểm a, Khoản 9, Điều 3 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP).

- Đổi mã đối tượng và mức hưởng trên thẻ từ mã **HN2** sang mã **ND4** cho đối tượng người được phong tặng danh hiệu nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú thuộc hộ gia đình có mức thu nhập bình quân đầu người hàng tháng thấp hơn mức lương cơ sở.

- Đổi mức hưởng trên thẻ từ mã **CT4** sang mã **CT2** cho đối tượng người từ đủ 80 tuổi trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng. BHXH các huyện chủ động xuất dữ liệu cấp thẻ BHYT trên hệ thống quản lý thu, cấp sổ thẻ TST gửi UBND các xã lập danh sách đổi thẻ BHYT cho các đối tượng từ ngày 01/12/2018.

Lưu ý: Trường hợp người tham gia đồng thời thuộc nhiều đối tượng khác nhau, BHXH huyện rà soát, đối chiếu dữ liệu đang quản lý với các trường hợp có tên trong hồ sơ đổi mức hưởng, danh sách đối tượng đổi thẻ mới, nếu thẻ cũ cấp theo đối tượng khác có mức hưởng chưa đúng quy định mới, thì đổi thẻ theo mức hưởng cao nhất được áp dụng từ ngày 01/12/2018.

3.2. Bổ sung mã đối tượng và mức hưởng

Bổ sung mã đối tượng và mức hưởng BHYT cho các đối tượng mới tham gia BHYT, quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP theo Bảng đối chiếu thay đổi mã đối tượng, mức hưởng BHYT ban hành kèm theo Công văn này, cụ thể như sau:

- Người lao động trong thời gian nghỉ việc hưởng chế độ thai sản khi sinh con hoặc nhận nuôi con nuôi quy định tại Khoản 5, Điều 2 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP: mã đối tượng ký hiệu là NO và mã mức hưởng ký hiệu bằng số 4.

- Cựu chiến binh quy định tại Khoản 4, Điều 3 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP: mã đối tượng ký hiệu là CB và mã mức hưởng ký hiệu bằng số 2.

- Người tham gia kháng chiến và bảo vệ Tổ quốc quy định tại Khoản 5, Điều 3 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP: mã đối tượng ký hiệu là KC và mã mức hưởng ký hiệu bằng số 4.

- Người được phong tặng danh hiệu nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú thuộc hộ gia đình có mức thu nhập bình quân đầu người hàng tháng thấp hơn mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ quy định tại Khoản 10, Điều 3 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP: mã đối tượng ký hiệu là ND và mã mức hưởng ký hiệu bằng số 4.

- Người thuộc hộ gia đình nghèo theo tiêu chí về thu nhập, người thuộc hộ nghèo đa chiều có thiếu hụt về BHYT quy định tại Điểm a, Khoản 9, Điều 3 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP: mã đối tượng ký hiệu là HN và mức hưởng ký hiệu bằng số 2.

- Chức sắc, chức việc, nhà tu hành quy định tại Điểm a, Khoản 3, Điều 5 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP: mã đối tượng ký hiệu là TH, mã mức hưởng ký hiệu bằng số 4.

- Người sinh sống trong cơ sở bảo trợ (trừ đối tượng tại các Điều 1,2,3,4 và 6 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP mà không được Ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng BHYT) quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 5 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP: mã đối tượng ký hiệu là GD và mã mức hưởng ký hiệu bằng số 4.

- Thân nhân của công nhân, viên chức quốc phòng đang phục vụ trong quân đội (trừ đối tượng tại các Điều 1,2,3 và 4 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP) quy định tại Khoản 1, Điều 6 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP: mã đối tượng ký hiệu là TV và mã mức hưởng ký hiệu bằng số 4.

- Thân nhân của công nhân công an đang phục vụ trong công an nhân dân (trừ đối tượng tại các Điều 1,2,3 và 4 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP) quy định tại Khoản 2, Điều 6 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP: mã đối tượng ký hiệu là TD và mã mức hưởng ký hiệu bằng số 4.

- Thân nhân của người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu (trừ đối tượng tại các Điều 1,2,3 và 4 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP) quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP: mã đối tượng ký hiệu là TU và mức hưởng ký hiệu bằng số 4.

4. Giá trị sử dụng thẻ BHYT:

- Thời hạn thẻ BHYT có giá trị sử dụng: Thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP.

- Các trường hợp được chuyển đổi mức hưởng BHYT thì giá trị sử dụng trên thẻ tính từ thời điểm thẻ BHYT mới có giá trị sử dụng.

5. Thủ tục khám chữa bệnh BHYT trong một số trường hợp

5.1. Thủ tục KCB BHYT thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 15 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP.

a) Trường hợp thẻ BHYT chưa có ảnh: Xuất trình thẻ BHYT và một trong các giấy tờ tùy thân có ảnh do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp hoặc Giấy xác nhận của Công an cấp xã (có dán ảnh, đóng dấu giáp lai) hoặc giấy tờ khác có xác nhận của cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nơi quản lý học sinh, sinh viên (có dán ảnh, đóng dấu giáp lai) hoặc giấy tờ chứng minh nhân thân hợp pháp khác.

b) Trường hợp thẻ BHYT có dán ảnh:

Trong thời gian chờ văn bản hướng dẫn cấp thẻ BHYT điện tử, cơ quan BHXH hướng dẫn người tham gia nộp 02 ảnh (kích thước 2x3 cm), 01 ảnh dán vào vị trí quy định trên thẻ BHYT (có đóng dấu nổi thu nhỏ giáp lai của cơ quan BHXH giữa ảnh với thẻ BHYT); 01 ảnh lưu cùng hồ sơ đề nghị cấp thẻ BHYT (chỉ thực hiện khi người tham gia BHYT chưa có các giấy tờ nêu tại Điểm a, Khoản này).

5.2. Đối với trẻ em dưới 6 tuổi khi đi KCB sử dụng bản sao giấy khai sinh hoặc giấy chứng sinh thay thẻ BHYT, BHXH các huyện đề nghị các Cơ sở KCB tra cứu trên Cổng tiếp nhận của Hệ thống thông tin giám định BHYT xác định trẻ đã được phát hành thẻ BHYT thì giải quyết hưởng BHYT căn cứ số thẻ BHYT và nơi đăng ký KCB BHYT ban đầu ghi trên thẻ BHYT của trẻ. Chỉ sử dụng bản sao giấy khai sinh hoặc giấy chứng sinh thay thẻ BHYT khi chưa được cấp thẻ BHYT.

Yêu cầu Bảo hiểm xã hội huyện, thị xã, thành phố và các Phòng nghiệp vụ liên quan triển khai tổ chức thực hiện cấp và gia hạn thẻ BHYT năm 2019 đúng nội dung trên. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bảo hiểm xã hội tỉnh (Phòng Cấp sổ, thẻ) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Các Sở: Y tế, LĐTB&XH;
 - GD, các PGD BHXH tỉnh;
 - Các phòng nghiệp vụ, VP;
 - BHXH các huyện, tx, tp
- (sao gửi Công văn này đến các đơn vị QLĐT tham gia BHYT theo phân cấp quản lý);
- Website BHXH tỉnh;
 - Lưu: VT, CST.

GIÁM ĐỐC

Hồ Sỹ Nam